

Số: 01/QĐ - UBND

Hà Giang, ngày 02 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang; các Sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ về đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử;

Căn cứ Công điện số 131/CĐ-TTg ngày 11 tháng 12 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, giảm phiền hà, chi phí tuân thủ cho người dân, doanh nghiệp ngay từ khâu xây dựng văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ kết quả tổng hợp kết quả đánh giá Bộ Chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử trên Cổng dịch vụ công quốc gia ngày 01 tháng 01 năm 2024;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này kết quả Chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử

năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang; các Sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố (có phụ lục 01, 02, 03 kèm theo).

Điều 2. Căn cứ kết quả Chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử năm 2024, các Sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện:

- Công khai trên Trang Thông tin điện tử, phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành, đánh giá kết quả cải cách thủ tục hành chính của cơ quan, đơn vị; theo dõi, giám sát, đánh giá của cá nhân, tổ chức và nâng cao chất lượng thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công.

- Sử dụng kết quả đánh giá là một trong những tiêu chuẩn để xem xét mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị; xác định trách nhiệm của cá nhân, người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công; ưu tiên xem xét việc đề bạt, bổ nhiệm, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng và xem xét khen thưởng, xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức, người lao động theo quy định tại khoản 2 Điều 32 Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ quy định về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Tổ chức quán triệt, rút kinh nghiệm và có giải pháp cải thiện Chỉ số ở những tháng, năm tiếp theo.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các Sở, ban ngành thuộc tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UB MTTQ Tỉnh;
- Các Ban XD Đảng Tỉnh ủy;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Chỉ đạo CCHC, CDS và ĐA06 tỉnh;
- Tổ công tác CCTHC của Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thành phố;
- Báo Hà Giang, Đài PTTH tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Các phòng, đơn vị thuộc Văn phòng;
- Cổng giao tiếp điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, PVHCC, ĐM.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hoàng Gia Long

PHỤ LỤC 01

Kết quả Chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang

(Kèm theo Quyết định số: 01/QĐ-UBND ngày 02 tháng 01 năm 2025 của UBND tỉnh Hà Giang)

Tên đơn vị	Công khai minh bạch	Tiến độ, kết quả giải quyết	Số hoá hồ sơ	Cung cấp dịch vụ trực tuyến	Mức độ hài lòng	Tổng điểm	Xếp loại	Xếp hạng tỉnh/thành phố	Tăng/giảm so với năm 2023 ¹
<i>A</i>	<i>1</i>	<i>3</i>	<i>5</i>	<i>7</i>	<i>11</i>	$13=1+3+5+7+9+11$	<i>B</i>	<i>C</i>	<i>D</i>
UBND tỉnh Hà Giang	11,9	19,5	18,2	18,0	18,00	85,60	Tốt	10/63	Tăng 4 bậc

¹ Quyết định số 2505/QĐ-UBND ngày 19/12/2024 của UBND tỉnh Hà Giang

PHỤ LỤC 02

Kết quả Chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử năm 2024 của các Sở, ban, ngành

(Kèm theo Quyết định số: 01/QĐ-UBND ngày 02 tháng 01 năm 2025 của UBND tỉnh Hà Giang)

STT	Tên đơn vị	Công khai minh bạch	Tiến độ, kết quả giải quyết	Số hoá hồ sơ	Cung cấp dịch vụ trực tuyến	Mức độ hài lòng	Tổng điểm	Xếp loại
<i>A</i>	<i>B</i>	<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>	$6=1+2+3+4+5$	<i>C</i>
1	Sở Tư pháp	18	19,5	16,7	20	18	92,2	Xuất sắc
2	Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch	18	19,3	16	20	18	91,3	Xuất sắc
3	Sở Thông tin và Truyền thông	18	19,7	14,7	20	18	90,4	Xuất sắc
4	Sở Nội vụ	18	19,6	16,2	16,5	18	88,3	Tốt
5	Sở Khoa học và Công nghệ	18	16,9	16	19,7	17,6	88,2	Tốt
6	Sở Giáo dục và Đào tạo	18	19,9	16,7	14,8	18	87,4	Tốt
7	Sở Kế hoạch và Đầu tư	18	18,8	14,5	16,4	18	85,7	Tốt
8	Sở Ngoại vụ	18	17,5	16,4	15,9	17,8	85,6	Tốt

STT	Tên đơn vị	Công khai minh bạch	Tiến độ, kết quả giải quyết	Số hoá hồ sơ	Cung cấp dịch vụ trực tuyến	Mức độ hài lòng	Tổng điểm	Xếp loại
<i>A</i>	<i>B</i>	<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>	$6=1+2+3+4+5$	<i>C</i>
9	Sở Xây dựng	18	15,6	14,4	20	17,2	85,2	Tốt
10	Sở Y tế	18	15,4	13,4	20	17,1	83,9	Tốt
11	Sở Tài nguyên và Môi trường	18	19,1	14,9	13,6	18	83,6	Tốt
12	Sở Công Thương	18	20	8,1	16,5	18	80,6	Tốt
13	Sở Nông nghiệp và PTNT	13	17,3	15,8	14,5	17,8	78,4	Khá
14	Sở Lao động- TBXH	7,1	19,7	17,4	14,2	18	76,4	Khá
15	Sở Tài chính	18	15,1	9,5	14,8	17	74,4	Khá
16	Ban Quản lý Khu kinh tế	0,5	18	11,3	14,1	18	61,9	Trung bình
17	Ban Dân tộc	2,8	20	3	14	18	57,8	Trung bình
18	Sở Giao thông vận tải	2,5	16,6	6,5	14,3	17,5	57,4	Trung bình

PHỤ LỤC 03

Kết quả Chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử năm 2024 của Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

(Kèm theo Quyết định số: 01/QĐ-UBND ngày 02 tháng 01 năm 2025 của UBND tỉnh Hà Giang)

STT	Tên đơn vị	Công khai minh bạch	Tiến độ, kết quả giải quyết	Số hoá hồ sơ	Cung cấp dịch vụ trực tuyến	Mức độ hài lòng	Tổng điểm	Xếp loại
<i>A</i>	<i>B</i>	<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>	$6=1+2+3+4+5$	<i>C</i>
1	UBND huyện Vị Xuyên	18	19,8	19,4	17,6	18	92,8	Xuất sắc
2	UBND huyện Hoàng Su Phì	18	19,6	19,2	17,6	18	92,4	Xuất sắc
3	UBND huyện Yên Minh	18	19,6	18,8	17,4	18	91,8	Xuất sắc
4	UBND thành phố Hà Giang	18	19,4	18,9	17,5	18	91,8	Xuất sắc
5	UBND huyện Xín Mần	18	19,7	18,7	17,1	18	91,5	Xuất sắc
6	UBND huyện Mèo Vạc	18	19,4	19	17	18	91,4	Xuất sắc
6	UBND huyện Quang Bình	18	18,7	19,2	17,5	18	91,4	Xuất sắc
8	UBND huyện Bắc Quang	18	19,2	18,6	17,5	18	91,3	Xuất sắc

STT	Tên đơn vị	Công khai minh bạch	Tiến độ, kết quả giải quyết	Số hoá hồ sơ	Cung cấp dịch vụ trực tuyến	Mức độ hài lòng	Tổng điểm	Xếp loại
8	UBND huyện Đông Văn	18	19,3	18,8	17,2	18	91,3	Xuất sắc
10	UBND huyện Bắc Mê	16	19,8	19,3	17	18	90,1	Xuất sắc
11	UBND huyện Quản Bạ	18	19,8	18,2	12,9	18	86,9	Tốt